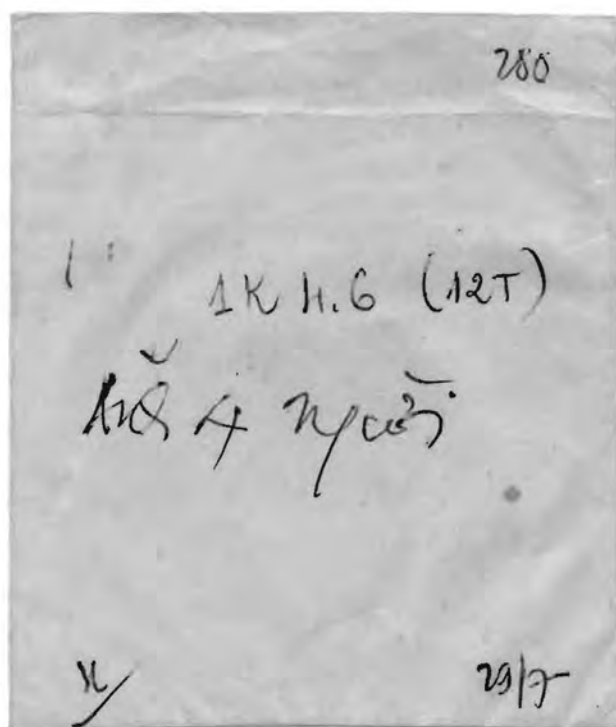




Hàng ngày Năm
1989
12

Đúng và Tài
1942

Đúng và Long
1975

Đúng và Sơn
1984

280

1 K H.G (12T)

12/4/1989

12/

28/7



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 86006

VEWL.# 29321

I-171 : Yes, No

EXIT VISA: Yes No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM DUONG VAN TAI
Last Middle First

Current Address 134^A Hau Giang P.G / Q6 Ho Chi Minh city

Date of Birth 1942 Place of Birth TRAVINH

Previous Occupation (before 1975) - Capt - ARVN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 05/75 To 02/1983

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

Ma. nguyet. Loan

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Saigon 9-8-89

Kính gửi Bà Chủ tịch Hội GĐTNCTVN

Kính thưa Bà, tôi đã nhận được thư của Hội đề ngày 18-2-89 và liền sau đó tôi đã gửi ngay các hồ sơ theo yêu cầu của Hội (gửi thẳng từ VN qua Mỹ). Không biết Hội đã nhận được chưa? mà hôm nay (8-8-89) tôi lại nhận thêm 1 cái thư của Hội đề ngày 20-7-89 yêu cầu bổ túc thêm hồ sơ (nội dung giống như thư trước).

Để không phải bị thất lạc, tôi xin gửi qua Canada để thân nhân gửi hồ sơ này đến các Hội (Các cơ ban diện Saigon thạc mao thì có tôi Bà KMT làm gì ở Mỹ mà sao cũng gửi thư cho Bà ấy?) Uh! Tôi cũng ngại, thư gửi thẳng qua Mỹ chắc bị lầy và thuy rác hết.

Chị tôi cũng rất mong, sau khi nhận đủ hồ sơ, các Hội viết thư cho biết để tôi yên tâm.

Bà Chi VN cũng có photo biên kết quả cuộc họp Việt-Mỹ về ~ người học tập cải tạo và

anh em lý tưởng VN cũng rất hay và
sẽ được ra đời theo lý tưởng này.

Tất cả niềm hy vọng đã cùng nhau đến
Hồi giúp đỡ; Cháu anh em Chy' tôi không còn
biết tin cây vầu ai.

Kính chào bà Cheri và tất cả
Vị Công nhân và rất mong sớm được "đón" đón
Vui Hân và Công nhân Việt Nam rất hân
Kính Thưa

Kemp Thun

Aug. V. Phi

Disprove the claim by giving an example

1. 04 bản photo copy 1 ch' sinh (04 ng' vi')
2. 04 bản h' h' (04 ng' vi')
3. 1 bản th' , các c' c' c' c' b' N' , q' q' c' q' T' v' v' L' O' I

Am. San Francisco và Thailand.

- u. Hg. Hg. " bronze start medal with "V" (1969)

TB: Giảng bài trên và các giảng từ liên quan khác từ từ giờ ở đây. Kỳ trước. Nếu thì giảng từ giờ này quý. Hồi cho biết đã vậy từ từ từ từ từ từ. Rất cảm ơn



Dũng - V. Tài



Hồng - Ngọc - Nài



Dũng - Bảo Long



Dũng - Bảo Sơn

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CÁN-QUỐC

Số 00963423



Họ Tên

HỒNG NGỌC NỮ

Ngày, nơi sinh

22-11-1949

Chợ Lớn

Khu Dân

Mẹ

Hồng thị Ng

Địa chỉ

16 Lò K Ng 6 An Lạc B

Gia đình

Dấu vết riêng:

Tàn nhang trên sơn cốp

Cao: 1 th 55

Nặng: 45 Kg

Chữ ký đương sự:

Trần Văn Đệ

~~Bình Chính~~ ngày ~~20-06-1974~~

~~CHỈ-HUY-TRƯỞNG CSQG G/Đ~~

~~TRẦN-VĂN-ĐỆ~~

Ngón trỏ mặt



Ngón trỏ trái



HEADQUARTERS
UNITED STATES MILITARY ASSISTANCE COMMAND, VIETNAM
APO San Francisco 96222

GENERAL ORDERS
NUMBER 830

28 February 1969

AWARD OF THE BRONZE STAR MEDAL

1. TC 320. The following AWARD is announced.

TAI, VUONG VAN. 62/112136 2LT ARMY OF THE REPUBLIC OF VIETNAM

Awarded: Bronze Star Medal with "V" Device

Date action: 27 January 1969 to 8 February 1969

Theater: Republic of Vietnam

Reason: For heroism in connection with military operations against a hostile force: Second Lieutenant Tai distinguished himself by heroic action from 27 January 1969 to 8 February 1969 while serving as Battalion Intelligence Officer, 1st Battalion, 47th Infantry Regiment, Army of the Republic of Vietnam. During that period Lieutenant Tai participated in numerous tactical operations in the 24th Special Tactical Zone. At all times he performed his duties under fire in a highly professional manner that was an inspiration for his fellow officers and men. On several occasions he voluntarily exposed himself to hostile fire while accomplishing his intelligence mission. His courageous actions and professional ability contributed greatly to the success of the tactical mission. Second Lieutenant Tai's heroic actions reflect great credit upon himself and the Armed Forces of the Republic of Vietnam.

Authority: By direction of the President under the provisions of Executive Order 11046, 24 August 1962

FOR THE COMMANDER:

OFFICIAL:

CHARLES A. CORCORAN
Major General, USA
Chief of Staff


SIDNEY GRUTZ
Colonel, USA
Adjutant General

DISTRIBUTION:
Special



DEPARTMENT OF THE ARMY
U.S. TOTAL ARMY PERSONNEL AGENCY (PROVISIONAL)
208 STOVALL STREET
ALEXANDRIA, VIRGINIA 22332-0400



July 26, 1988

REPLY TO
ATTENTION OF

Military Awards Branch

Ms. Thuyen-Hong
98 Vaughan Road
Apartment 303
Toronto, Ontario M6C-2M1
Canada

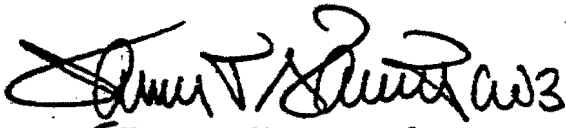
Dear Ms. Hong:

This is in reply to the enclosed letter requesting that we verify an award of the Bronze Star Medal with "V" device to former Second Lieutenant Duong Van Tai (also known as Vuong Van Tai).

Enclosed are two copies of Headquarters, U.S. Military Assistance Command, Vietnam, General Order Number 837 (1969) awarding the Bronze Star Medal with "V" device to Second Lieutenant Vuong Van Tai, Serial Number 62/112136. These orders will be accepted by the Orderly Departure Program office in Bangkok, Thailand, as evidence that he earned the award.

At some future date when your brother-in-law has relocated from Vietnam, we will be pleased to reissue the embossed certificate and engraved medal set to him upon his written request.

Sincerely,


Hector M. Rangel
Lieutenant Colonel, U.S. Army
Chief, Military Awards Branch

Enclosures

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 12, 1985

TO WHOM IT MAY CONCERN:

DUONG VAN TAI	1544	14 NOV 41	(IV	830066)
HONG NGOC RU	1544	22 NOV 49		
DUONG BAO LONG	1544	2 OCT 75		
DUONG HAO SON	1544	13 APR 84		

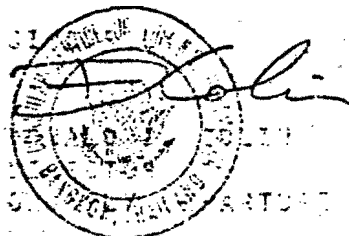
ADDRESS IN VIETNAM: 1544 HAU GIANG
P.O.
Q.0
T.P. HO CHI MINH

29321

VERBA: 29321

SU QUAN HOA KY CHO PHAP NHUNG NGUOI COT TEN TRON DAY DI
BANGKOK, THAI-LAN, DE VOP CON TAI SU QUAN NY DE BANG HOA KY,
VOI DIU KIEN HO DUOC KHAM SUO KHOF TAI VIET NAM, VA DUOC
PHONG TRA LUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP DUOC SAC TRACH TY HAN
(UNHCR). CHUNG TOI YAU CRU GIOT TRAM QUYEN CAP CHO HO GIAY
XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE
OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

TRUNG NGUOI KI TIEN DA DUOC UNHCR DE NHPI TOI TRAM QUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES
BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY/WORKING LIST.



007-1
10/81

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY
APO SAN FRANCISCO 96346

DUONG VAN TAI
134A HAU GIANG
P.6
Q.6
T.P. HO CHI MINH
VIET NAM

THE FOLLOWING INFORMATION PERTAINS TO YOUR INTEREST IN THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM. PLEASE READ AND FOLLOW ALL THE ENCLOSED INSTRUCTIONS VERY CAREFULLY. WHEN COMMUNICATING WITH THIS OFFICE EITHER BY TELEPHONE OR LETTER, YOU MUST ALWAYS REFER TO THE IV NUMBER EXACTLY AS IT APPEARS BELOW.

IV NUMBER: 86006

ENCL: LETTER OF INTRODUCTION
INSTRUCTION SHEETS

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

Kê, Thị trấn PHUONG 6
Thị xã, Quận 6
Thành phố, Tỉnh HỒ CHÍ MINH
☆

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

36 1561
Quyển số 01/04

Họ và Tên	<u>DƯƠNG BẢO SƠN</u>		Nam, Nữ <u>XXI</u>
Sinh ngày tháng năm	<u>MƯỜI Lăm THÁNG TƯ, NĂM MỘT CHÍN TÁM TƯ</u> <u>(15-04-1984)</u>		
Nơi sinh	<u>75A CAO THẮNG</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>DƯƠNG VĂN TÀI</u> <u>1942</u>	<u>HỒNG NGUYỄN</u> <u>1949</u>	
Dân tộc	<u>KINH</u>	<u>KINH</u>	
Quốc tịch	<u>VIỆT-NAM</u>	<u>VIỆT-NAM</u>	
Nghề nghiệp			
Nơi ĐKNK thường trú	<u>13A HỮU GIANG</u>	<u>13A HỮU GIANG</u>	
Họ, tên tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>DƯƠNG VĂN TÀI</u> <u>1942</u>		

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 15 tháng 04 năm 1984

TM UBND

Ký tên đồng cấp

Ký Chánh Văn Phòng
Phó Văn Phòng

Đã ký, ngày 15 tháng 04 năm 1984
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

PHUONG QUAN 6 KÝ TÊN ĐỒNG ĐẤP
(GHI RÕ HỌ TÊN CHỨC VỤ)

KÝ CHỦ-TỊCH

(KÝ TÊN ĐỒNG ĐẤP)

VÕ VĂN LỢI

Nguyễn Văn Hồng

ANH- PHỐ HỒ CHÍ MINH

BAN NHÂN-DÂN C.M.

Quận (Xã) LAI

BẢN-SAO KHAI-SANH

Lập ngày 01 tháng 01 năm 1974

Hồ hiệu 10

10

Họ tên	DƯƠNG VĂN LAM
Trai hay gái	Trai
Ngày, tháng, năm sanh	Ngày 2 tháng 10 năm 1973
Nơi sanh	46 LÔ K QUẬN PHÚ THẠNH
Họ tên, quốc tịch cha	DƯƠNG VĂN THÁI (56) VIỆT-NAM
Họ tên, quốc tịch mẹ	HÀNG NGỌC HỮU (71) VIỆT-NAM
Cha mẹ có hôn thú không	Có hôn thú số 3

SAO LỤC

Thành-phố HỒ-CHÍ-MINH, ngày 24 tháng 05 năm 1974



LAI-VĂN-KHAI

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN BÌNH-CHÁNH

XÃ TÂN-NHỰT

Số hiệu 036

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Lập ngày 01 tháng 03 năm 1975

Tên họ chồng . . .	DƯƠNG - VĂN - TÀI -
Ngày và nơi sinh . .	14-11-1942. Tiểu-Căn-Vĩnh-Bình
Tên họ cha chồng . .	Dương-Văn-Lưỡng (sông)
Tên họ mẹ chồng . .	Lâm-Thị-Lãng- (sông)
Tên họ vợ	HỒNG - NGỌC - NỮ -
Ngày và nơi sinh . .	22-11-1949. Chợ-Lớn
Tên họ cha vợ . . .	Võ-Dinh . .
Tên họ mẹ vợ . . .	Hồng-Thị-Bơ (sông)
Ngày lập hôn-thú . .	Ngày 01 tháng 03 năm 1975
Có lập hôn khế không .	//

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH

Tân-Nhựt ngày 01 tháng 03 năm 1975

Ủy-Viên Hộ-Tịch,

LÊ-THỊ-THU.

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH Làng Tiên-Cần (Trà-Vinh)
(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM PHÂN)
(Sud Viêt-Nam)

NĂM 1942
(Année)

SỐ HIỆU 273
(Anc No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Ấn thê vì khai sanh cho:
Nam, nữ Sexe de l'enfant)	<u>Đương-văn-Tài</u>
Sinh ngày nào (Date de naissance)	<u>Đã ở xã Vĩnh-Bình xã về việc họ</u>
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	<u>theo quyên học số: 512/70 ngày 20/09</u>
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	<u>25-9-1929 có tuyên án tử vì khai sanh</u>
Cha làm nghề gì (Sa profession)	<u>cho: Đương-văn-Tài, nhà nhân dân văn</u>
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	<u>bản án ấy trích ra như sau đây.</u>
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	<u>Tất các lẽ ấy</u>
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	<u>Chúng nhận: Đương-văn-Lương và Lam-Tài-</u>
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	<u>Làng chini nhận: Đương-văn-Tài là con</u>
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	<u>của sinh.</u>
	<u>Phân rằng: Đương-văn-Tài (trả) còn</u>
	<u>ngày xưa bắt tháng mười một tháng lịch</u>
	<u>năm một ngàn chín trăm bốn mươi hai</u>
	<u>(14-II-1942) tại làng Tiên-cần Tỉnh Trà-</u>
	<u>Vinh con của Đương-văn-Lương và Lam-</u>
	<u>thị-Lang.</u>

Chúng tôi
(Nous)

Chánh-án Tòa
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp - pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông
(M.)

Chánh Lục-sự Tòa-án Sở tại.
(Greffier en chef du tribunal)

Ấn thê vì khai sanh cho:
Phân rằng: án này thể vì khai sanh cho:
Đương-văn-Tài./- Quốc y án văn

Vĩnh-bình ngày 6-6-1961

Chánh-Lục-Sự

Ấn ký: Nguyễn Văn Lân

Vĩnh-Bình

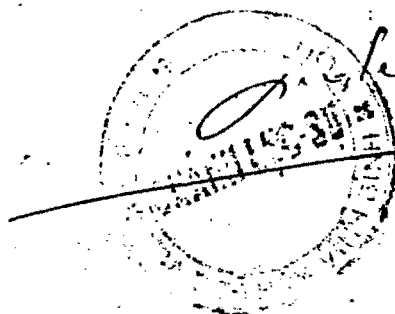
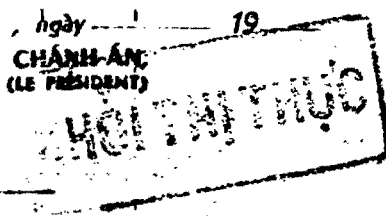
CHÁNH LỤC-SỰ
(LE GREFFIER EN CHEF)

Giá tiền: 15

(Cout)

Biên lai số

(Quittance No)



TRÍCH-LỤC ÁN NGUYÊN ĐƠN TÒA SƠ THẨM SAIGON

PHÒNG LỤC-SỰ

Ngày 21 tháng 5 năm 19 74

Tòa SƠ THẨM xử về việc

số 6169/ND

Hộ trong phiên nhóm công khai

Án (thể-vi khai-sanh cho) xác nhận
lý lịch.

ngày 21 tháng 5 năm 19 74

có mặt các Ông:

Chánh-Án: NGUYEN VAN THONG

Biện-Lý: VO XUAN QUANG

Lục-Sự: NGUYEN.T.M.HA

đã tuyên bản án như sau:

BẢN ÁN — TÒA ÁN

Chiếu đơn của Hồng-Ngọc-Nữ

BỞI CÁC LẺ ÁY:

Chứng-nhận: Xác nhận hai lý lịch sau đây chỉ áp dụng 1 người

1/ Hồng-Ngọc-Tử, sanh 22.II.1949 tại Quận 7
Cholon con của cha vô danh và Hồng-Thị-Ba (ghi trên án thể
vì khai sanh số II96/ND phiên xử 30.5.1960 tại Tòa Sơ-Thẩm
Saigon)2/ Hồng-Ngọc-Nữ, sanh 22.II.1949 tại Cholon
con của cha vô danh và Hồng-Thị-Ba (ghi trên căn cước số
00963423 cấp tại Saigon 6 ngày 21.5.1969)

Phán rằng án này, thể-vi khai-sanh cho

Truyền ghi đoạn phán-quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên

và lược-biên án này vào lẽ tờ khai-sanh gần nhất ngày
lưu-trữ tại

và tại Phòng Lục-Sự Tòa Án sơ t

Truyền nguyên-dơn chịu án-phí

Án này thảo, thẩm và tuyên vào ngày, tháng và năm ghi trên.

Ký tên: NGUYEN VAN THONG. NGUYEN.T.M.HA

Trước-bạ tại

ngày

Quyền

Tờ

Thầu

Số 467/I7

SAIGON

ngày

6 tháng

9 năm

1974

CHUYÊN LỤC-SỰ

NTA/3

CHUYÊN LỤC-SỰ

CHUYÊN LỤC-SỰ

CHUYÊN LỤC-SỰ

CHUYÊN LỤC-SỰ

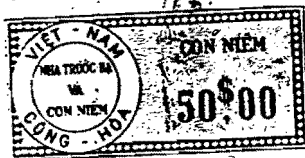
CHUYÊN LỤC-SỰ

CHUYÊN LỤC-SỰ

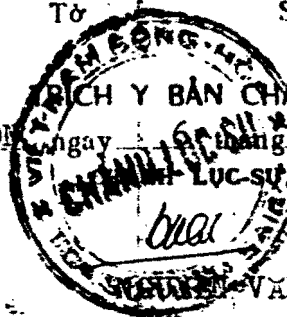
CHUYÊN LỤC-SỰ

CHUYÊN LỤC-SỰ

CHUYÊN LỤC-SỰ



GIÁ TIỀN	
Con niêm...	50 \$ 00
Bổng lộc...	5 \$ 00
Biên-lai...	1 \$ 00
Cộng chung	56 \$ 00



Fr: Dương - V. Tai -
134A Hân Giang F&G
HCM City - Việt Nam

To: Bà Khúc Minh Thở
P.O. BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0635
USA

From : DUONG VAN TAI



To : Mrs. KHUC MINH THO

P.O. BOX 5435 ARLINGTON

VA 22205 - 0635

U.S.A.

✓

ODP CHECK FORM

Date: 11/4/88

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: DUONG VAN TAI

Date of Birth: 11/14/42

Address in VN 134A HAU GIANG
P. 6 Q. 6 HO CHI MINH CITY
VIETNAM

Number of Accompanying Relatives: W + 2

✓ Reeducation Time: 8 Years Months Days
DA 04/30/75 DR 02/08/83

IV # 86006

VEWL # 29321 18/10/85

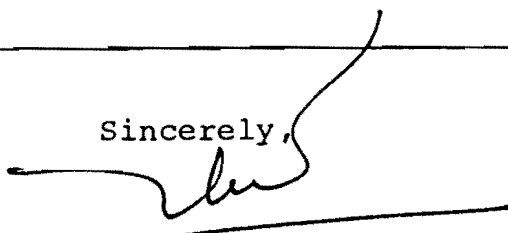
I-171 : Yes; No. - EXIT PERMIT: Yes; No.

Special List # VN 0073 28/10/85

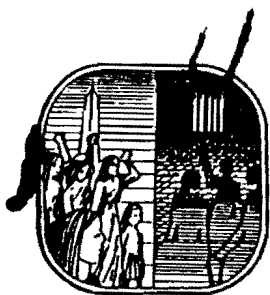
Sponsor: MA NGUYET LOAN

Remarks:
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,


KHUC MINH THO

Tel. # 358-5154 (O) - 560-0058 (H)



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 86 006

VEWL.#: 29321

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM DUONG VAN TAI
Last Middle First

Current Address: 136A Ham Giang FG Q.6 TPHCM.

Date of Birth: 11/14/42 Place of Birth: Trà Vinh

Previous Occupation (before 1975) Capt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/12/75 To 12/08/82
Years: 8 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
PO. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# 86006
VEWL.# 129321
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM DUONG VAN THI
Last Middle First

Current Address: 134 A Haw. Giang F6 Q6 Ho Chi Minh City

Date of Birth: 1942 Place of Birth: Travinh

Previous Occupation (before 1975) Captain ARVN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 04-1975 To 02-8-1983
Years: 07 Months: 10 Days:

3. SPONSOR'S NAME:
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>MA NGUYET LOAN</u>	<u>friend</u>
<u></u>	<u></u>
<u></u>	<u></u>
<u></u>	<u></u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED:

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# 86006
VEWL.# 29321
I-171: Y N NO

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM TÀI VĂN Dương
Last Middle First

Current Address: 134^A Hàng Giang F6 Q6 Hồ Chí Minh City

Date of Birth: 14-11-1942 Place of Birth: Trà Vinh

Previous Occupation (before 1975) Đại úy Huân luyện Viên Trường Sĩ Quan Thủ Đức
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 30-4-1975 To 8-2-1983
Years: 7 Months: 10 Days:

3. SPONSOR'S NAME: MA NGUYET LOAN
Name

Address and Telephone Number USA

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>Ma nguyet LOAN</u>	<u>Cousin</u>
<u></u>	<u></u>
<u></u>	<u></u>
<u></u>	<u></u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED:

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : DƯƠNG VĂN TÀI
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Hồng Ngọc Nữ	1949	wife
Dương Bảo Long	1975	Son
Dương Bảo Sơn	1984	Son

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

134A Hàn Giang F6 Q6 HCM City
Vietnam

6. ADDITIONAL INFORMATION :

3-1-19

Dj. và Phi



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# 86006

VEWL.# 29321

I-171: Y N NO

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

TÀI
Last

VĂN
Middle

Dương
First

Current Address: 134^A Hàng Giang F6 & 6 Hồ Chí Minh City

Date of Birth: 14-11-1942 Place of Birth: Trà Vinh

Previous Occupation (before 1975) Đại úy Huân luyện Viên Trung Sĩ Đoàn Thủ Đức
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP

Dates: From 30-4-1975 To 8-2-1983

Years: 7 Months: 10 Days:

SPONSOR'S NAME: MA NGUYET LOAN
Name

Address and Telephone Number

USA

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

MA NGUYET LOAN

Cousin

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED:

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : DƯƠNG VĂN TÀI
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
<u>ông ngọc Nữ</u>	<u>1949</u>	<u>wife</u>
<u>ông Bảo Long</u>	<u>1975</u>	<u>Son</u>
<u>ông Bảo Sơn</u>	<u>1984</u>	<u>Son</u>

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

134A Hải Giang F6 Q6 HCM City
Vietnam

6. ADDITIONAL INFORMATION :

3-1-89

CABLE INTERSCUE, NEW YORK
TELEX: 837911



INTERNATIONAL RESCUE COMMITTEE, INC.

1801 WEST 17TH STREET • SANTA ANA, CA 92706-2392 • (714) 953-8312

Date: December, 20 1984

Mr. Art Roos, JVAR for ODP
Consular Section-VPU
P.O. Box 58
American Embassy
APO San Francisco 96346

"Potential Cat III-Former ARVN; in re
education camp from 1975 to 1983"

Subject: ODP Application for Duong Van Tai F*4

Address: 134A Dai Lo Hau Giang Q.6
Tp. Ho Chi Minh, Viet Nam

Dear Mr. Roos:

Enclosed is the ODP Affidavit of Relationship, together with
supporting documents, executed by Ma Nguyet Loan
for her cousin and family.

Mrs. Ma N Loan resides as follows: 436 S. Flower #2
Santa Ana CA. 92703

(714) 667-1084

Please assign an IV Number to this file and advise
which additional documents are required.

Yours very truly,

Alicia Cooper
ALICIA COOPER
Director

AC: CH

Encl I.551 & Re-education camp release paper

cc: IRC-NY
Anchor Relative

JOHN HENRI
Chairman
*ANGIE BISHOP JONES
Honorary Chairman
*JOHN C. WHITEHEAD
President
*JAMES T. SHERWIN
Chairman, Executive Committee
*H. WILLIAM FITZGERALD
Chairman, Planning Committee
*RICHARD M. HAMMER
Honorary Chairman, Finance Committee/Treasurer
*GARRETT G. ACKERSON, JR.
Vice President, Europe
*RALPH M. BARUCH
Vice President
*MORTON I. HAMBURG
Vice President & General Counsel
*RS EDWARDS LANDRETH
Vice President
*CICILIA LYON
Vice President
*BAYARD RUSTIN
Vice President-International
*DAVID SHER
Vice President
*LAWRENCE COMPTON THAM
Vice President
*LIV LILMANN
Vice President-International
*EDWIN J. WESELY
Vice President
*MRS. ANDREW GOODMAN
Secretary
*CHARLES STERNBERG
Executive Director
*ALTON KASTNER
Deputy Director
*ROBERT P. DI VECCHI
Deputy Director-Operations
*BERNARD WAXELBAUM
Controller

BOARD OF DIRECTORS
THE OFFICERS AND
NAME ADDRESS
Mrs. Kate Baker
Richard J. Blanchard
*Mrs. Donald M. Bunker
Edward Brody
S.C. Chalkin
*Arthur D. Duke
Mrs. Ralph Elliott
Mrs. Jeanne E. Ford
Colin G. Fowers
Muriel Fox
Carl Gershman
Simon Gou
Walter Goldwater
Philip Gordon
Herbert G. Grant
Francis K. Grant
Leonard Gross
Allen Groves
Joel I. Hamburg
Joel B. Hammer
Ising Howe
George I. Hunt
Jesse K. Jaxon
Paul D. John
Tom Kahn
Francis L. Kelley
Mrs. Irene K. Kishner
Philip K. Lee M.D.
*Mrs. Margery Levinstein
Mrs. Dolores Smothers Levant
Winston Lord
Mrs. Clare Louise Luce
Stanley Marcus
*Leonard H. Marx
E. J. McLaurin
*Warren C. Moore
Allen Moore
Bert Mynher
Peter A. Nathan, M.D.
*Lance E. Omer
Charles P. Pelt
Ralph A. Pfeiffer, Jr.
John Richardson
John T. Roche
Felix Rothen
*Orry Row
Howard A. Rust, M.D.
Richard R. Salzman
*Morton M. Scott
Albert Shantzle
Joseph Sheshman
Mrs. H. Gilbert Smith
Stephen J. Smith
Carl Spackling
James C. Steele, M.D.
*Charles J. Tannenbaum
*William J. Tannenbaum
Mrs. Ben Varga
Mrs. Ben J. Weinberg
*Liam J. Weller M.D.
Peter W. Weller

Saigon ngày 17 th. 1988.

Kính gửi: Bà Chủ tịch Hội GD TN CT VN

Kính thưa bà CT, tôi có nhân được thư bà do ông Phan Daul từ CANADA gửi về. Lúc ban đầu tôi nghĩ ông Phan Daul ở CANADA là người quen mà tôi muốn đi chi tiết nhờ ông chuyển tiếp thư của tôi gửi từ VN đi Mỹ hoặc đi Thailand. Nhưng không phải là thân nhân từ xa nên họ sợ bạn lãnh cho tôi ra đi trong CT/ODL đơn.

- Năm 1984 tôi có như người bà con bên vợ ở SANTA ANA CA. 92703 (Mỹ) tên Mã Nguyệt Loan đang ra làm hồ sơ bắt lãnh chi tiết từ chi tôi thấy qua Hội Thiện Nguyện IRC (International Rescue Committee, INC) ở SANTA ANA. Hội IRC đã gửi hồ sơ tôi đi San Francisco ngày 20-12-1984 (thứ 6 tuần sau) và tôi cũng đi được US Embassy Thailand cấp LOT (Kính ban sau).

- Với tờ LOT do CF Mỹ cấp và giấy khai, tôi từ đây ký xuất lãnh với CF/VN tại Q.6 th. 8 năm 1988.

- Bà Mã Nguyệt Loan là bà con sát xa nên họ không có thể làm cho tôi mã I-171 (hay I-130) cho tôi. Do đó tôi chỉ có đến tờ LOT mà Thailand đã cấp cho tôi 12-6-1985, VEWL số 29321 và IV-186086. Tôi không biết chi tiết tờ LOT không như vậy, tôi có được phép CF Mỹ cho qua Mỹ không (thứ 6 tuần sau 1-10-88) hay thân nhân gia đình I-130 mới được đi ở VN CF tôi nghe nói người ta chỉ từ phải có thân nhân là I-130 mới được đi có gia đình.

Không may Q' đã gửi thư đi.
Tôi nhớ tập cũ: 7 nhà ở đây có đủ tiện chấ
tế như ở nhà? (Chợ rau tươi kỳ 8-2-83)
- Ở VN q' tôi biết rất ít về ở đâu nên
trở lại đây, nghe đồn tùm lùm, tôi mở cửa không
biết có được gì hay phải quyết định?
- Thư từ gửi từ VN qua đây rất lâu vẫn
không bị lạc, do đó tôi muốn gửi đi ở CANADA
để như thư tiếp thu đi. Mong quý vị hiểu
cho. Để cho tiện việc, kẻ từ sau bức thư này
có đến gì cần từ x' gửi thì trực tiếp từ
VN đến quý vị và người là quý vị gửi thư
về VN cho tôi theo đường chỉ gửi bên dưới!
Là biết chắc đây vì

Duy - v. Táo

Thư từ xin liên lạc:

Địa chỉ mới của Bà Ma - Nguyệt - Loan
MA - NGUYET - LOAN
2806 W. St Andrews PL
SANTA ANA CA. 92704
USA

hoặc gửi trực tiếp về Việt Nam theo địa chỉ:
Dương Văn Tài
134A Hàng Giang P6 Q6
Hố Chí Minh City - Vietnam

BỘ-NỘI-VU
TRAI XẪN-LỘC
SỐ: 37/GRT

CỘNG-HÒA XÃ-HỘI CHỦ-NGHĨA VIỆT-NAM
ĐỘC-LẬP TỰ-DO HẠNH-PHÚC

00087819952

SHSID

Mẫu số 001-Q1-TG BAN HÀNH
THEO CÔNG VĂN SỐ 2565 NGÀY
27 THÁNG II NĂM 1972

GIẤY 6 RA - TRẠI

THEO THÔNG TƯ SỐ 966-BCA/TT NGÀY 31-5-1961 CỦA BỘ-NỘI-VU ;
THI HÀNH ÁN VẠN, QUYẾT ĐỊNH THA SỐ 66/QĐ NGÀY 29 THÁNG 01 NĂM 83
CỦA BỘ-NỘI-VU.

NAY CẤP GIẤY THA CHO ANH CHỊ CÓ TÊN SAU ĐÂY:

HỌ, TÊN KHAI SINH: DƯƠNG-VĂN-TÀI

HỌ, TÊN THƯỜNG GỌI

HỌ, TÊN BÍ DANH

SIÊU NGÀY 14 THÁNG II NĂM 1942

NƠI SINH TRÀ-VINH

NƠI ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRƯỚC KHI BỊ BẮT

46K ẤP 6 AN-LẠC BÌNH-CHÁNH TP/ HỒ-CHÍ-MINH

CÁN TỘI ĐẠI-UY HUẤN-LUYỆN-VIÊN

BỊ BẮT NGÀY 12/5/75

ÁN-PHẠT: TTCT

THEO QUYẾT ĐỊNH ÁN VẠN SỐ NGÀY THÁNG NĂM CỦA

ĐÃ BỊ TANG ÁN LẦN CÔNG THÀNH NĂM THÁNG

ĐÃ ĐƯỢC GIẢM ÁN LẦN CÔNG THÀNH NĂM THÁNG

NAY VỀ CƯ TRÚ TẠI: 13A HẬU-GIANG QUẬN 6 TP/ HỒ-CHÍ-MINH

NHẬN KẾT QUẢ TRÌNH CẢI TẠO

(QUẢN-CHẾ: 12 THÁNG)

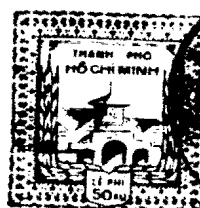
LÀN TAY NGÓN TRỎ PHẢI
CỦA DƯƠNG-VĂN-TÀI
DANH BẢN SỐ 3236
LẬP TẠI
(LÀN TAY)

HỌ TÊN CHỦ KÝ
NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY
(KÝ-TÊN)
DƯƠNG-VĂN-TÀI

NGÀY 08 THÁNG 02 NĂM 1983
GIÁM-THI
(ĐỒNG DẤU KÝ TÊN)
THƯƠNG-TÁ: TRỊNH-VĂN-TRÍCH

XÁC NHẬN 200

THÀNH PHỐ HỒ-CHÍ-MINH
BAN QUẢN LÝ NGƯỜI HTCT ĐƯỢC VỀ
ĐÃ TRÌNH DIỆN NGÀY 18 THÁNG 02 NĂM 1983
QUẢN CHẾ 12 THÁNG KỂ TỪ NGÀY ĐẾN TRÌNH DIỆN
1273



CA: 76 Q6

XÁC NHẬN ĐS CÓ ĐẾN CƠ QUAN TRÌNH

NGÀY 9/2/83

T, BAN

(KÝ TÊN ĐỒNG DẤU)

HUYỀN-TRÔNG-PHƯƠNG

ĐỐI TƯỢNG DƯƠNG-VAN TẠI CẤP BẬC ĐẠI ỦY
LÊN TIỂU BAN TRÌNH DIỆN 10/2/83. HƯNG
DẪN ĐỐI TƯỢNG LÊN BAN THÀNH PHỐ

NGÀY 10/2/83

PHÓ TIỂU BAN THƯỜNG TRỰC

(ĐỒNG DẤU KÝ TÊN)

TRẦN-NGỌC-ĐỨC

BỘ-NỘI-VU
TRAI XẪN-LỘC
SỐ: 37/GRT

CỘNG-HÒA XÃ-HỘI CHỦ-NGHĨA VIỆT-NAM
ĐỘC-LẬP TỰ-DO HẠNH-PHÚC

00087819952

SHSID

MÃ SỐ 001-Q1-TG BAN HÀNH
THEO CÔNG VĂN SỐ 2565 NGÀY
27 THÁNG II NĂM 1972

GIẤY 6 RA - TRẠI

THEO THÔNG TƯ SỐ 966-BCA/TT NGÀY 31-5-1961 CỦA BỘ-NỘI-VU ;
THI HÀNH ÁN VẠN, QUYẾT ĐỊNH THA SỐ 66/QĐ NGÀY 29 THÁNG 01 NĂM 83
CỦA BỘ-NỘI-VU.

NAY CẤP GIẤY THA CHO ANH CHỊ CÓ TÊN SAU ĐÂY:

HỌ, TÊN KHAI SINH: DƯƠNG-VĂN-TÀI

HỌ, TÊN THƯỜNG GỌI

HỌ, TÊN BÍ DANH

SIÊU NGÀY 14 THÁNG II NĂM 1942

NƠI SINH TRÀ-VINH

NƠI ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRƯỚC KHI BỊ BẮT

46K ẤP 6 AN-LẠC BÌNH-CHÁNH TP/ HỒ-CHÍ-MINH

CÁN TỘI ĐẠI-UY HUẤN-LUYỆN-VIÊN

BỊ BẮT NGÀY 12/5/75

ÁN-PHẠT: TTCT

THEO QUYẾT ĐỊNH ÁN VẠN SỐ NGÀY THÁNG NĂM CỦA

ĐÃ BỊ TANG ÁN LẦN CÔNG THÀNH NĂM THÁNG

ĐÃ ĐƯỢC GIẢM ÁN LẦN CÔNG THÀNH NĂM THÁNG

NAY VỀ CƯ TRÚ TẠI: 13A HẬU-GIANG QUẬN 6 TP/ HỒ-CHÍ-MINH

NHẬN KẾT QUẢ TRÌNH CẢI TẠO

(QUẢN-CHẾ: 12 THÁNG)

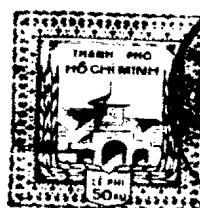
LÀN TAY NGÓN TRỎ PHẢI
CỦA DƯƠNG-VĂN-TÀI
DANH BẢN SỐ 3236
LẬP TẠI
(LÀN TAY)

HỌ TÊN CHỦ KÝ
NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY
(KÝ-TÊN)
DƯƠNG-VĂN-TÀI

NGÀY 08 THÁNG 02 NĂM 1983
GIÁM-THI
(ĐỒNG DẤU KÝ TÊN)
THƯỢNG-TÁ: TRỊNH-VĂN-TRÍCH

XÁC NHẬN 200

THÀNH PHỐ HỒ-CHÍ-MINH
BAN QUẢN LÝ NGƯỜI HTCT ĐƯỢC VỀ
ĐÃ TRÌNH DIỆN NGÀY 18 THÁNG 02 NĂM 1983
QUẢN CHẾ 12 THÁNG KỂ TỪ NGÀY ĐẾN TRÌNH DIỆN
1273



Ngày 12 9 83

Handwritten signature and a circular official stamp with a star in the center.

CA: 76 Q6

XÁC NHẬN ĐS CÓ ĐẾN CƠ QUAN TRÌNH

NGÀY 9/2/83

T, BAN

(KÝ TÊN ĐỒNG DẤU)

HUYỀN-TRÔNG-PHƯƠNG

ĐỐI TƯỢNG DƯƠNG-VAN TẠI CẤP BẬC ĐẠI ỦY
LÊN TIỂU BAN TRÌNH DIỆN 10/2/83. HƯỞNG
DẪN ĐỐI TƯỢNG LÊN BAN THÀNH PHỐ

NGÀY 10/2/83

PHÓ TIỂU BAN THƯỜNG TRỰC

(ĐỒNG DẤU KÝ TÊN)

TRẦN-NGỌC-ĐỨC

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 12, 1945

TO WHOM IT MAY CONCERN:

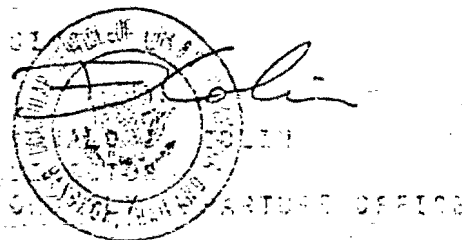
DUONG VAN TAI	BORN	14 NOV 42	(IV	84086)
HONG NGOC RU	BORN	22 NOV 49	"	"
DUONG DAO LONG	BORN	2 OCT 75	"	"
DUONG DAO SON	BORN	13 APR 24	"	"

ADDRESS IN VIETNAM: 1344 HAU GIANG
P.O.
Q.O.
T.P. HO CHI MINH

WHLA: 75321

SU QUAN HOA KY CHO PHAP NHUNG NGUOI CO TEN TRONG DANG DI
BANGKOK, THAI-LAN, DE LOP DON TAI SU QUAN NY DE BANG HOA KY,
VOI DIU KIEM HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET-NAM, VA DUOC
PHONG VAN LAM DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP DUOC DAO TRACH TY NAM
(UNHCR). CHUNG TOI YAU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY
XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE
OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

CHUNG NGUOI KE TEN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES
BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.



6/12/45
10/21

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY
APO SAN FRANCISCO 96346

DUONG VAN TAI
134A HAU GIANG
P.6
Q.6
T.P. HO CHI MINH
VIET NAM

THE FOLLOWING INFORMATION PERTAINS TO YOUR INTEREST IN THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM. PLEASE READ AND FOLLOW ALL THE ENCLOSED INSTRUCTIONS VERY CAREFULLY. WHEN COMMUNICATING WITH THIS OFFICE EITHER BY TELEPHONE OR LETTER, YOU MUST ALWAYS REFER TO THE IV NUMBER EXACTLY AS IT APPEARS BELOW.

IV NUMBER: 86006

ENCL: LETTER OF INTRODUCTION
INSTRUCTION SHEETS

CATZ/PCS

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 13, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

DUONG VAN TAI	BORN	14 NOV 42	(IV	86006)
HONG NGOC NU	BORN	22 NOV 49	WIFE	
DUONG BAO LONG	BORN	2 OCT 75	UNMARRIED SON	
DUONG BAO SON	BORN	15 APR 84	UNMARRIED SON	

ADDRESS IN VIETNAM: 134A HAU GIANG
P 06
Q 06
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 29321

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIFU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERE
David S. Pierce
DAVID S. PIERCE
COUNSELOR OF THE EMBASSY
REFUGEE MIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/83

J016125



Embassy of the United States of America

DATE: OCT 16, 1989

IV: 86006

PA: Duong Van Tai

Khuc Minh Tho
P.O. Box 5435
Arlington
VA. 22205-0635

Dear Mrs Khuc Minh Tho

This is in response to your inquiry of Dec 22, 1988 regarding the above mentioned ODP applicants.

A Letter of Introduction (LOI) for this case was issued on Jun 12, 1985. As it appears that the LOI was never received we are issuing another.

The applicants should present the LOI to the security office in the area where they live in conjunction with their application for emigration.

Some family members may not be included on the LOI. These would include sons and daughters over 21 years of age or other relatives who do not have their own eligibility, such as a current immigrant visa petition. While they are not eligible for inclusion on the LOI, should they appear for interview with the other eligible family members their dependancy and eligibility for the program will be determined at that time.

No further action will be taken on this case until their names appear on a list of names received from the Vietnamese authorities as being eligible for interview by the ODP. The compilation of this list is under the control of the Vietnamese authorities.

If the applicants receive exit permits, passports or other indication that their names have been presented to the U.S. authorities, it should be seen as a good sign. However, they should be advised that it is often months between the notification of the applicants and the actual receipt of the list by the U.S. ODP. ODP must receive this list before they can be considered for interview. Once their names appear on a list the file will be reviewed and, when determined to be documentarily complete, their names will be proposed for interview by ODP staff in Vietnam. Any additional documentation will be requested from the anchor relative in the U.S.

Please assure that ODP is kept apprised of any address or family composition changes relating to this case.

Sincerely,

U.S. Orderly Departure Program

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY
APO SAN FRANCISCO 96346

DUONG VAN TAI
134A HAU GIANG
P.6
O.6
T.P. HO CHI MINH
VIET NAM

THE FOLLOWING INFORMATION PERTAINS TO YOUR INTEREST IN THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM. PLEASE READ AND FOLLOW ALL THE ENCLOSED INSTRUCTIONS VERY CAREFULLY. WHEN COMMUNICATING WITH THIS OFFICE EITHER BY TELEPHONE OR LETTER, YOU MUST ALWAYS REFER TO THE IV NUMBER EXACTLY AS IT APPEARS BELOW.

IV NUMBER: 56006

ENCL: LETTER OF INTRODUCTION
INSTRUCTION SHEETS

Họ và tên: Dương Văn - Tài
- Ngày Sinh = 14 - 11 - 1942 Trà Vinh
- Cấp bậc = Đại úy
- Chức vụ = Huân luyện viên Training
Sĩ quan Thủ Đức (Sân
đô và Long Thành)
- Số IV
- Đã có LOI (Đính kèm tờ LOT)
- Tên và địa chỉ thân nhân tại Mỹ²
(Chị bà con)
Mã - nguyệt Loan
436 S. Flower #2
SANTA ANA CA. 92703
Tel (714) 667-1084

CAT2/PCS

Kính xin Quý Hội giúp đỡ trong việc can thiệp xin vượt cảnh và tái định cư ở Hoa Kỳ
Kính thư

3088
2 Dương Văn Tài

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 12, 1965

TO WHOM IT MAY CONCERN:

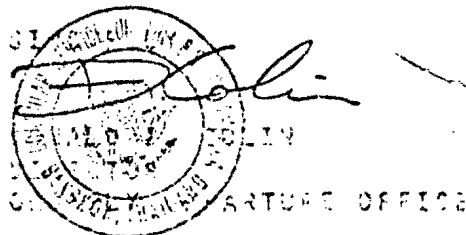
DUONG VAN TAI	JOHN	14 NOV 42	(IV	86096)
HONG NGOC HU	JOHN	22 NOV 49	"	"
DUONG DAO LONG	JOHN	2 OCT 75	"	"
DUONG DAO SON	JOHN	15 APR 24	"	"

ADDRESS IN VIETNAM: 134A HAU GIANG
P.5
Q.6
T.P.HO CHI MINH

VERLW: 29321

SU QUAN HOA KY CHO PHAP NHUNG NGUOI CO TEN TRÊN DÂY DÌ
BANGKOK, THAI-LAN, DE NÓP ĐƠN TẠI SU QUAN HY DE SANG HOA KY,
VỚI ĐIỀU KIỆN HỌ ĐƯỢC KHAM SÚC KHỎE TẠI VIỆT NAM, VÀ ĐƯỢC
PHÒNG VÀM CỦA ĐẠI DIỆN CAO ỦY LIÊN HIỆP QUỐC ĐẠC TRÁCH TỶ HẠN
(UNHCR). CHÚNG TÔI YÊU CẦU GIỎI THAM QUYỀN CẤP CHO HỌ GIẤY
XUẤT CẢNH CÙNG NHỮNG GIẤY TỜ CẦN THIẾT ĐỂ RỜI VIỆT NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRE-
SENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHỮNG NGUOI KÉ TRÊN ĐÃ ĐƯỢC UNHCR DE NGHỊ TÔI THAM QUYỀN
VIỆT NAM THEO DANH SÁCH CHIÊU KHẨN NHẬP CẢNH HOA KỲ./
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHOR-
ITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.



077-1

10/51

Saigon ngày 12 - 7 - 1988

Kính gửi: Bà Chu-Tịch Hôn TNCTVN tại
Hoa-Kỳ

Kính thưa Bà Chu-Tịch:

Tôi là: Dương Văn Tài, sinh năm 1942
tại Trà-Viên

-Thờ Chín tại Việt Nam: 134^A Hàm Giang
F8, Q6 TP Hồ-Chí-Minh

-Nguyên là Đại úy Tiên đoàn pho SĐ22BB
Hián lỵ & viên Tuồng Sĩ quan
Thủ Thi (hay Tháo)

-Sau 30-4-75: Di Cai Táo 8 năm

-5 năm tại Miền Bắc VN

-3 năm Chết tại Miền Nam VN

Phong thủ ngày 8-2-1983 tại
Trại Cai Táo lương lữ

Lâu nay tôi hoàn toàn không biết gì
về hoạt động của Hội tại Mỹ. Trong thời
gian gần đây qua báo bệ tôi được biết ít
nhiều về sinh hoạt nhân đạo của Hội nhằm
muốn đi giúp đỡ anh em chúng tôi còn kẹt
ở Việt Nam. Điều này làm cho tôi rất mừng
và có niềm hy vọng trong cuộc sống hiện nay.

Tôi không có thân nhân ruột thịt tại Mỹ
Chỉ có 1 người em bà con bên vợ nữa tôi đã
nhỏ người này làm hồ sơ báo lãnh ở trong
chúng tôi ở ĐL của Church phước hoạt và tôi
đã được hàng loạt cấp Cho IV và LC I.

Vì ở qua xa ông Hội nên tôi cũng không
biết phải làm gì và thư từ như thế

Nào để được sự giúp đỡ của Ông? Cũng
như không biết rằng việc có thể tiến
chuyến để được giúp đỡ không? Vậy mong
quý Ông trả lời về hướng dẫn cho.

Tôi đã gửi 3 lý CQ và tờ LOI không biết
Ông có nhận được không cũng mong quý Ông
cho biết. Tôi đã có IV và LOI.

IV = 86006

LOI ký ngày 12-6-1985 số

VEWH: 129321

Những cho đến nay tôi không nộp đơn xin
khát cần được vì Chính phủ VN (quân sự) ~~không~~
không cho đến si gầu cái tạo nộp đơn xin & C
mặc dù tôi có biết trình giấy như nhập cảnh
nay (LOI) (Ho trả lời chỉ giải quyết cho
những người có giấy tờ bảo lãnh từ đoàn thể
gia đình)

Do đó tôi cũng không biết cần phải làm thế nào
mong ~~quý Ông~~ được sự giúp đỡ của Ông
và xin Ông xem đây là lá đơn tạo đặt ngay
vòng của tôi từ ở Việt Nam

Thật là cho tôi xin gửi về Ông chỉ nghĩ
em và ở CANADA để nơi đây chúng tôi về VN cho
tôi

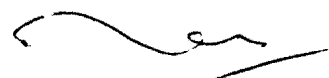
THUYEN-HONG

CANADA

Xin thật thật cảm ơn Bà Chủ-Tịch và

quý vị

Kính chào



Saigon ngày 15-6-1987
Kính gửi Bà Chắtich

Tôi tên Dương Văn Tài, 1942 Trà Vinh
(Có Hồ sơ ở Hôi); hiện cư ngụ tại 134A
Hàng Giang, P.6 Q.6 TP/HCM - Việt Nam.
Xin báo em 2 việc:

1/ Tôi đã gửi hồ sơ cá nhân và hồ tịch
(thư gửi các anh Hôi) cách nay 3 tháng
không biết Hôi có nhận được không? (gửi
thông từ VN Sang Mỹ).

2/ Tất cả hồ sơ của Sĩ Quan học tập
Cải tạo đã nộp để xin Xuất Cảnh ở các
quân của TP/HCM/VN đều không được
chuyển về thành phố và hồ Nôi vụ để xét
cấp Xuất Cảnh, ngoài trừ Sĩ Quan Cải
tạo có giấy báo lãnh đoàn tụ gia đình
của cha mẹ, anh chị em ruột.

Tôi và rất nhiều anh em Cải tạo mặc
dù được Chính Phủ Mỹ cấp LOT và tài
nộp đơn xin Xuất Cảnh ở quân, nhưng vì
không có thân nhân ruột thịt bên ngoài
nên hồ sơ vẫn nằm ở quân và không
được chuyển đi để xét cho Xuất Cảnh

(Như căn cứ VN không xét cấp xuất
cảnh cho nhữ người không có bản lãnh
đoàn tụ gia đình, mặc dù chủ tôn
có LOI xuất cảnh phớt lờ)

Đoàn tụ chủ tôn rất hăng mạnh không biết
tổ LOI có gia đình và CP/VN như thế
nào, mà họ chỉ cho nộp đơn xin XC
mà không chịu xét cấp xuất cảnh!

Vậy kể này đã cố gắng can thiệp
như thế nào để ta sở anh em cùng
tôn (Kể có bản lãnh đoàn tụ gia đình)

điều như căn cứ VN chấp hành hồ sơ
và xét cấp xuất cảnh cho CP tôn

Kính chào bà và tất cả anh em

TB

"Chủ tôn đã qua mức môn cho đi sửa
tư này, nhữ cùng này cùng thấy tốt
vậy"

gửi sang Mỹ
cho Hô Chi Minh

Saigon 15-6-1988
Kính gửi: Bà Chủ tịch Hội GDTC
Việt Nam.

Kính thưa Bà Chủ tịch, vì không
biết thư tác lăm đơn như thế nào nên
tôi viết bức thư này đề mong Bà CT và
quý vị trong Hội giúp đỡ cho vấn đề XC
của chị tôi ở VN.

Tôi là bà LOI từ 1985, nhưng chips
phủ VN không cho nộp đơn xin XC do
đó về phía CP VN chị tôi không nộp đơn
xin XC được. Phần lớn như vậy cái
tác về từ 1983 → 1985 không ai nộp
đơn xin xét cải được ~~ở~~ (kết tập hòa
hữu bà LOI). Chị tôi cũng biết cải
nào hơn là mong quý vị can thiệp với
CP để xin cải pháp nào giúp chị
tôi nộp đơn xin XC được không. Sau
đây là lý lịch của bà con nhà tôi:

Đường Văn Tài

14-11-1942 tại Trà Vinh -

Đại úy, Học viên Viện Trường
Sĩ Quan Thủ Đức

- IV số: 86 00 6

- Đã có LOI (VIEWL: 29321 ngày
12-6-1985)

- I: 171 không có

Đã Chi có em bà con ở Mỹ (Đã Chi
mới) MA-NGUYET-LOAN

USA

Vì thanh thật can' on Bà CT và q'g

Kết thúc

Đang và Tru

TB: * thư này từ gởi đến CANAD
và như cũ em và chị từ gởi đến
* Đã Chi từ ở VN

134A Hân giang
F6, Q6 TP Hồ Chí Minh

VN

* Tôi không có thân nhân ruột thịt ở Mỹ chỉ
có cô em bà con bên vô đây là bà l'ant
chị và chị cho tôi thôi.

- Tôi đã gọi Cho Quy Hôn 3 lần 3 cái lý
liệu không biết Hôn Có nhân được không
Nên có đến Quy Hôn Cho 1 trái lời ngán
về VN theo địa chỉ của tôi hay Cho
thăm nhân ở đây bà Ma nguyệt Loan
để chuyển về VN cho tôi và tôi yên tâm
không gọi nữa.

Liên thành thật cảm ơn

- Thời gian đi cải tạo của tôi là 8
năm (không tính 1 năm Quan chế tá
Đã phóng). 1975 - 1983 (8-2-83)
5 ở Miền Bắc
3 năm ở Miền Nam (3 năm chết)

- Hùng Chung Mỹ: tôi đã gọi bỏ tước hồ sơ
cho Bangkok vào ngày 30-8-1988
- Trong Hùng Chung chết tôi; ngày từ đầu
tên thành máy lớn họ tôi Đường thành
Vương và tôi cũng đã trình báo với
Bangkok về việc này: Đường Văn Tài
và Vương Văn Tài là 1 người.
(Cái lỗi là tôi đã không tiến trình họ
sai trop Hùng Chung khi tôi nhận hình
chụp vào 1969).


Đường Văn Tài



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

DEC 22 1988

Date _____

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re: DUONG VAN TAI

Date of Birth: 11-14-42

IV#: 86006

VEWL #: 29321

Dear Sir/Madam:

In reference to the case above we request your office to please reissue a Letter of Introduction (LOI) because the applicant never did receive the original LOI sent by you. The LOI is required in order to apply for the exit visa with the Vietnamese authority.

It is also requested that the Letter of Introduction be sent to our Association at the address appeared above.

Thank you very much for your kind and prompt attention regarding this case.

Sincerely yours,

Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE: The applicant has been sponsored by MA NGUYET LOAN
_____ as shown in the attachments.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Date DEC 22 1988

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Ban Chấp Hành T.Ư.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Re: DUONG VAN TAI

Date of Birth: 11-14-42

IV#: 86006

VEWL #: 29321

Dear Sir/Madam:

In reference to the case above we request your office to please reissue a Letter of Introduction (LOI) because the applicant never did receive the original LOI sent by you. The LOI is required in order to apply for the exit visa with the Vietnamese authority.

It is also requested that the Letter of Introduction be sent to our Association at the address appeared above.

Thank you very much for your kind and prompt attention regarding this case.

Sincerely yours,

Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE: The applicant has been sponsored by MA NGUYET LOAN
_____ as shown in the attachments.

Santa Ana, June 30, 1988

Thưa quý hội.

Tôi có người anh bà con là
Đường Văn Tài nguyên cấp bậc đại úy
của VNCH. Tôi đã làm giấy bảo lãnh
gia đình anh Tài từ năm 1985 với đơn
tư chính trị, và được biết gia đình anh
Tài đã được giấy giới thiệu nhập cảnh Mỹ
từ năm ấy. Tôi hôm nay vì nóng lòng muốn
biết tình trạng của những người nhập cảnh
theo đơn tư nhân chính trị đã tiến hành
như thế nào, cho nên anh tôi bảo viết
thư này đến quý hội, để mong quý hội
hướng dẫn và cho biết thêm vài tin tức.
Kèm theo đây tôi xin gửi tờ giấy giới thiệu
của Tòa Đại sứ Mỹ tại Thái Lan.

Chúc quý hội đạt thành công trên
đường phục vụ.



Ms Nguyệt Loan.

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY
APO SAN FRANCISCO 96346

DUONG VAN TAI
134A HAU GIANG
P.6
Q.6
T.P. HO CHI MINH
VIET NAM

THE FOLLOWING INFORMATION PERTAINS TO YOUR INTEREST IN THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM. PLEASE READ AND FOLLOW ALL THE ENCLOSED INSTRUCTIONS VERY CAREFULLY. WHEN COMMUNICATING WITH THIS OFFICE EITHER BY TELEPHONE OR LETTER, YOU MUST ALWAYS REFER TO THE IV NUMBER EXACTLY AS IT APPEARS BELOW.

IV NUMBER: 86006

ENCL: LETTER OF INTRODUCTION
INSTRUCTION SHEETS

- Họ tên: Dương Văn Tài
- Ngày sinh: 14-11-1942 tại Trà Vinh
- Cấp bậc - Chức vụ: Đại úy Huân huy chương Vàng
Sĩ quan Thủ Đức
- Sĩ IV = 86006
- Địa chỉ LOI (Khung Cũ I = 171)
- Tên và địa chỉ thân nhân tại Mỹ (Eam Ho)
MA - N - LOAN

CAT2/PCS

436 S. Flower #2

SANTA ANA CA. 92703

- Trong Trại Cải tạo: Từ 30-4-25 — 8-2-83
(4 năm ở Miền Bắc — 4 năm ở Miền Nam)

Hội gia đình từ nhân Chi/VN

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

JUN 12, 1985

TO: AMERICAN CONSULS:

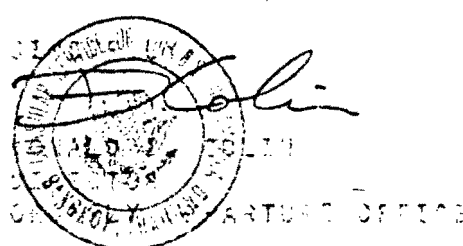
DUONG VAN TAI	10-11	14 NOV 41	(IV	81136)
HUNG NGOC HO	10-11	22 NOV 49	"	"
DUONG DAO LONG	10-11	2 OCT 75	"	"
DUONG DAO SON	10-11	13 APR 84	"	"

ADDRESSES IN VIETNAM: 104A HAU GIANG
P.S.
840
T.D. HO CHI MINH

V.I.W.L.A.: 04321

SU QUAN HOA KY CHO PHAP NHUNG NGUOI CO TEN TRON DAY BI
BANGKOK, THAI-LAN, DE LOP DON TAI SU QUAN HY DE BANG HOA KY,
VOI DIU KIEN HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC
PHONG VAN LQA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP DUOC DAC TRACH TY NAM
(UNHCR). CHUNG TOI YEU CRU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY
XOAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE
OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

PHONG 10001 KE TAY DA DUOC UNHCR DE NHI TOI THAM QUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES
BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY/EXIT LIST.



002-1
10/81

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CÁN-CỰU:

Số 00963423



Họ Tên

HỒNG NGỌC MI

Ngày, đ. sinh

22-11-1949

Chức vụ

Trưởng

Quê

Hồng thị Ba

Địa chỉ

16 Lê K. S. 6 An Lạc B
Qu. Bình

Dấu vật nòng:

Tên nhạng trên sơn cùn

001 1155

Hạng

5

MA

Chữ ký của người sở:

[Signature]

Ngày tạo mã:

Bình Chính ngày 20-06-1974

Chữ ký của người sở: 6, 2120 6/6

TRẦN-VĂN-BÁ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN BÌNH-CHÁNH

XÃ TÂN-NHỰT

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THỦ

Lập ngày 01 tháng 03 năm 1975.

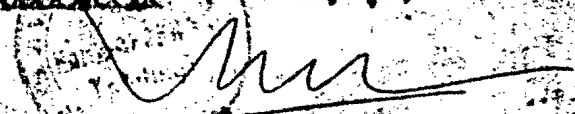
Số hiệu 03.

Tên họ chồng . . .	DƯƠNG - VĂN - TÀI
Ngày và nơi sanh . .	14-11-1942. Tiểu-Căn. Vĩnh-Bình
Tên họ cha chồng . .	Dương-Văn-Lưỡng (sống)
Tên họ mẹ chồng . .	Lâm-Thị-Lãng (sống)
Tên họ vợ	HỒNG - NGỌC - NỮ
Ngày và nơi sanh . .	22-11-1949. Chợ-Lớn
Tên họ cha vợ . . .	Võ-Danh
Tên họ mẹ vợ . . .	Hồng-Thị-Br (sống)
Ngày lập hôn-thủ . .	Ngày 01 tháng 03 năm 1975
Có lập hôn khế không .	//

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

Tân-Nhựt ngày 01 tháng 03 năm 1975.

Xã-Tân-Nhựt Ủy-Viên Hộ-Tịch,

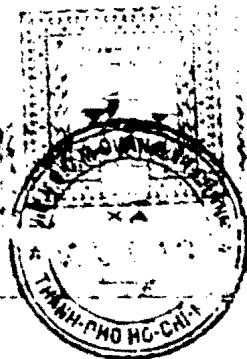

BÍ-THƯ.

THÀNH-PHỐ HỒ CHÍ MINH

BAN NHÂN-DÂN C.M.

QUẬN QUẬN

Đường (Xã) LẠO



BẢN-SAO KHAI-SANH

Số hiệu 27

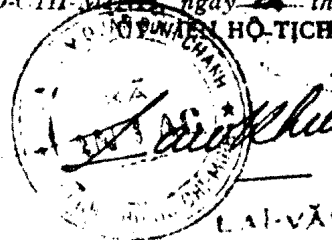
Năm 1976

Lập ngày 05 tháng 01 năm 1976

Họ tên	DƯƠNG HỒ LONG
Trai hay gái	Trai
Ngày, tháng, năm sanh	Ngày 2 tháng 10 năm 1975
Nơi sanh	46 Lã & 04-Xã Phú-Lâm 8
Họ tên, quốc tịch cha	DƯƠNG VĂN TÀI (14) VIỆT-AM
Họ tên, quốc tịch mẹ	HỒNG NGỌC NỮ (17) VIỆT-AM
Cha mẹ có hôn thú không	Có hôn thú số 3

SAO LỤC

Thành-phố HỒ-CHÍ-MINH ngày 24 tháng 05 năm 1976



LAI-VĂN-KHAI

HEADQUARTERS
UNITED STATES MILITARY ASSISTANCE COMMAND, VIETNAM
APO San Francisco 96222

GENERAL ORDERS
NUMBER 830

28 February 1969

AWARD OF THE BRONZE STAR MEDAL

1. TC 320. The following AWARD is announced.

TAI, VUONG VAN. 62/112136 2LT ARMY OF THE REPUBLIC OF VIETNAM

Awarded: Bronze Star Medal with "V" Device

Date action: 27 January 1969 to 8 February 1969

Theater: Republic of Vietnam

Reason: For heroism in connection with military operations against a hostile force: Second Lieutenant Tai distinguished himself by heroic action from 27 January 1969 to 8 February 1969 while serving as Battalion Intelligence Officer, 1st Battalion, 47th Infantry Regiment, Army of the Republic of Vietnam. During that period Lieutenant Tai participated in numerous tactical operations in the 24th Special Tactical Zone. At all times he performed his duties under fire in a highly professional manner that was an inspiration for his fellow officers and men. On several occasions he voluntarily exposed himself to hostile fire while accomplishing his intelligence mission. His courageous actions and professional ability contributed greatly to the success of the tactical mission. Second Lieutenant Tai's heroic actions reflect great credit upon himself and the Armed Forces of the Republic of Vietnam.

Authority: By direction of the President under the provisions of Executive Order 11046, 24 August 1962

FOR THE COMMANDER:

OFFICIAL:

CHARLES A. CORCORAN
Major General, USA
Chief of Staff


SIDNEY GRITZ
Colonel, USA
Adjutant General

DISTRIBUTION:
Special

284

18.5.83

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 401-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại Quân I.ócSố 37 CRT

00087819952

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 66/43 ngày 29 tháng 01 năm 83của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Dương Văn Tài

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 14 tháng 11 năm 1942Nơi sinh Trà Vinh

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN QUẢN LÝ NGƯỜI VI phạm ĐƯỢC THA
ĐI TRINH DIỆN: 12 tháng 02 năm 1983
Quản chế: 12 tháng
H. Cựu Ng. và Giáo. Tr. và Diện
12/3

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

46K Đường 6 an lạc bình chánh TP/ HỒ CHÍ MINHCan tội Đại úy huấn luyện viênBị bắt ngày 12/5/75Án phạt TICT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại 134A Hậu Giang Quận 6 TP/ HỒ CHÍ MINH

Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế: 12 tháng)

Lên tay người trả phải

Của Dương Văn TàiDanh bìn số 3236

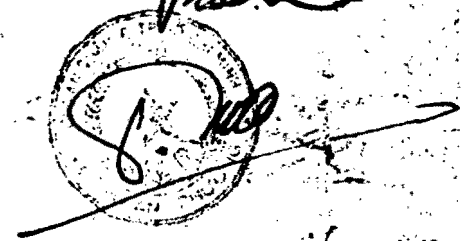
Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấyDương Văn TàiNgày 12 tháng 12 năm 1983
Giám thị
Trịnh Văn Thách

Dương Văn Tài

Thượng tá: Trịnh Văn Thách

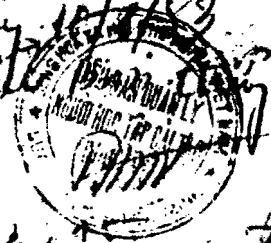
CP: P6 vs
Kế như ở 5
đến có quan trọng
- ngày 9/2/83
Đam



Số 10/83
Chợ gạo Long Thành

Đã được thông tin tại
cấp đại lý của Tiểu Ban
trên năm 20/2/83. Hãy
đến để lấy tin tức
tham gia một lần

Ngày 10/2/83
Phó trưởng
Cán bộ
Cán bộ



BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng Tiểu-Cần (Trà-Vinh)
(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM PHẦN)
(Sud Viêt-Nam)

NĂM 1942
(Année)

SỐ HIỆU 273
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Ấn thẻ vì khai sanh cho:
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	<u>Đông-văn-Tải</u>
Sinh ngày nào (Date de naissance)	Tòa HGRQ Vinh-Bình xử về việc họ và
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	theo nguyên đơn số: 518/ND ngày <u>25-9-1959</u> có tuyên án thẻ vì khai sanh
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	cho: <u>Đông-văn-Tải</u> , mà khoản chữ văn
Cha làm nghề gì (Sa profession)	bản án ấy trích ra như sau đây.
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Bởi các lẽ ấy
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Chúng nhận: <u>Đông-văn-Lương và Lam-thi-</u>
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Làng nhận: nhận: <u>Đông-văn-Tải</u> là con
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	của mình.
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	Phán rằng: <u>Đông-văn-Tải</u> (trai) sinh

thị-Lang.
Phán rằng: án này trai vì khai sanh cho:
Đông-văn-Tải./- Cước y án văn

Vinh-Bình ngày 6-6-1961

Chánh-Lục-Sự
Ấn-Ký-Nguyên-Anh-Lân
Vinh-Bình, ngày 10/4 1972
CHANH LỤC-SỰ.
(LE GREFFIER EN CHEF)

Chúng tôi _____
(Nous)
Chánh-án Tòa _____
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp - pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông _____
(M.)
Chánh-Lục-sự Tòa-án Sở tại.
(Greffier en chef dudit tribunal)

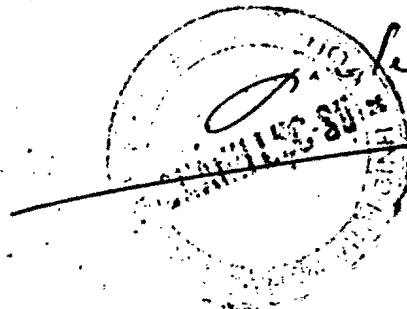
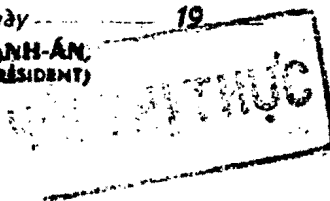
ngày _____ 19____
CHÁNH-ÁN
(LE PRÉSIDENT)

Có tiền: 15

(Cost)

Biên-lai số 278

(Quittance No)



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn PHUONG 6

Thị xã, Quận 6

Thành phố, Tỉnh HỒ-CHÍ-MINH

☆

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 1561

Quyển số 01/01

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>DƯƠNG-NGUYỄN-SƠN</u>		Nam, Nữ <u>XX</u>
Sinh ngày tháng năm	<u>MƯỜI Lăm THÁNG TƯ, NĂM MỘT nghìn TÁM TƯ</u> <u>(15-04-1984)</u>		
Nơi sinh	<u>75A CAO-THƯỜNG</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>DƯƠNG-VĂN-TÀI</u> <u>1942</u>	<u>NGUYỄN-NGUYỄN-MỸ</u> <u>1949</u>	
Dân tộc	<u>KINH</u>	<u>KINH</u>	
Quốc tịch	<u>VIỆT-NAM</u>	<u>VIỆT-NAM</u>	
Nghề nghiệp			
Nơi ĐKNK thường trú	<u>131A HẠY-QUANG</u>	<u>131A HẠY-QUANG</u>	
Họ, tên tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>DƯƠNG-VĂN-TÀI</u> <u>1942</u>	<u>1942</u>	

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 15 tháng 4 năm 1984

TM UBND Chánh Văn Phòng ký tên đóng dấu

Phó Văn Phòng

Đã ký, ngày 15 tháng 4 năm 1984

(ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

ĐƯƠNG QUÂN 6 KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

(CHI RÕ HỌ TÊN CHỨC VỤ)

KT CHỦ-TỊCH

(KÝ TÊN ĐÓNG DẤU)

VÕ-VĂN-LỢI

Nguyễn Văn Hoàng



Hồng Ngọc Nữ

Mẫu 129 / ĐP 425 / LS 50
KLB 21 x 27

TÒA SƠ THẨM
PHÒNG LỤC-SỰ

TRÍCH-LỤC ÁN NGUYÊN ĐƠN TÒA SƠ THẨM SAIGON

Ngày 21 tháng 5 năm 1974 Tòa SƠ THẨM xử về việc
Số 3162/HD Hộ trong phiên nhóm công khai
Án thể-vi khai-sanh cho / xác nhận ngày 21 tháng 5 năm 1974
lý lịch. có mặt các Ông:

Chánh-Án: NGUYỄN VĂN THONG
Biên-Lý: VŨ XUÂN QUANG
Lục-Sự: NGUYỄN.T.M.HA

đã tuyên bản án như sau:

BẢN ÁN — TÒA ÁN

Chiếu đơn của Hồng-Ngọc-Nữ
BỚT CÁC LÊ ẤY:

Chứng-nhận: Xác nhận hai lý lịch sau đây chỉ áp dụng 1 người
I/ Hồng-Ngọc-Tử, sanh 22.II.1949 tại Quận 7
Cholon con của cha võ danh và Hồng-Thị-Ba (ghi trên án thể
vì khai sanh số 1196/HD phiên xử 31.5.1960 tại Tòa Sơ-Thẩm
Saigon)
II/ Hồng-Ngọc-Dũ, sanh 22.II.1949 tại Cholon
con của cha võ danh và Hồng-Thị-Ba (ghi trên căn cước số
00963423 cấp tại Saigon 6 ngày 21.5.1969)

Phán rằng án này, thể-vi khai-sanh cho
Truyền ghi đoạn phán-quết án này vào sổ khai-sanh đương-niên

và lược-biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần nhất ngày
hư/trừ tại

và tại Phòng Lục-Sự Tòa Án sở tại.

Truyền nguyên-dơn chịu án-phi

Án này thảo, thẩm và tuyên vào ngày, tháng và năm ghi trên.

Ký tên: NGUYỄN VĂN THONG. NGUYỄN.T.M.HA

Trước-bạ tại

ngày

Quyền

Tờ

Thần

Số 467/17

TRÍCH Y BẢN CHÁNH

SAIGON, ngày 6 tháng 9 năm 1974

CHÁNH LỤC-SỰ,

NTA/3

NGUYỄN VĂN VANG

GIA TIỀN	
Con liêm...	54.00
Lầu lóc...	54.00
Biên-lai...	14.00
Cộng chung	504.00



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

INSTRUCTIONS

Enclosed is a Letter of Introduction (LOI) which you should send to your relatives/friends in Vietnam to help them obtain Exit Permits from the Vietnamese authorities. They should present this LOI to their local People's Committee when they apply for Exit Permits.

Please understand that a Letter of Introduction does not guarantee that your relatives/friends will receive exit permission. Getting Exit Permits depends on your relatives/friends and the Vietnamese authorities. Your relatives/friends may have to apply several times.

Please keep us informed of any change in your address, or in the address of the persons named in the Letter of Introduction. Always refer to their file (IV) numbers when you communicate with us.

If your relatives/friends are already in possession of Exit Permits, they should request to be interviewed and should also ask for a medical examination.

Our address when writing from the United States is:

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Our address when writing from Vietnam is:

To Cong-Tac Viet-Nam
6 Chu-Van-An
Ha-Noi

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 13, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

DUONG VAN TAI	BORN	14 NOV 42	(IV	86006)
HONG NGOC NU	BORN	22 NOV 49	WIFE	
DUONG BAO LONG	BORN	2 OCT 75	UNMARRIED SON	
DUONG BAO SON	BORN	15 APR 84	UNMARRIED SON	

ADDRESS IN VIETNAM: 134A HAU GIANG
P 06
Q 06
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 29321

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEU, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERE
David G. Pierce
DAVID G. PIERCE
COUNSELOR OF THE EMBASSY
REFUGEE MIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/83 0016125

Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

DUONG VAN TAI
134A HAU GIANG
P 06
Q 06
T/P HO CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 86006

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

COM /PCS

Mã nguyệt loan

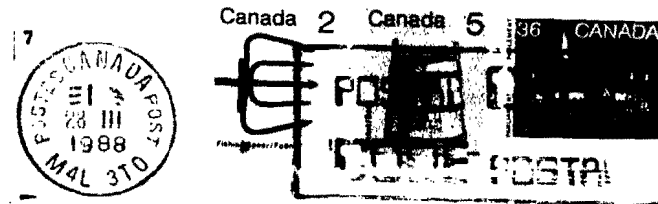
JUL 15 1981



P.O. BOX 5435

ARLINGTON VA 22205-0835

From : DANH PHAN



To : Mr. DIRECTOR

PO BOX 5435 ARLINGTON

VA 22205 - 0835

TEL (703) 580-0058

U.S.A

Air Mail Par avion

From: DUONG VAN TAI



~~Trên đây~~
~~Đường văn tài~~
~~đi họ lại -~~

To: HỒI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VN

PO. BOX 5435 ARLINGTON

VA 22205 - 0835

TEL (703) 580-0058

LISA

Air Mail Par avion

1 JUL 07 1981

DEPARTMENT OF STATE, U.S.A.



AN EQUAL OPPORTUNITY EMPLOYER

OFFICIAL BUSINESS

PENALTY FOR PRIVATE USE, \$300

AMERICAN EMBASSY
ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP)
BOX 58
APO SAN FRANCISCO 96346-0001

POSTAGE AND FEES PAID
DEPARTMENT OF STATE
STA-501

OCT 25 1989

Mrs. Khue Minh Tho
P.O. Box 5435
Arlington Va. 22205-0635

FROM: Dương - v - Tài
134A Hải Giang F6 Q6
HCM City - Vietnam



Kính gửi:

TO: Bà Khúc Minh Ghê

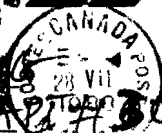
PO BOX 5435, Arlington, VA 22205-0635

Tel (703) 560 - 0058

USA



FROM: THUYEN-HONG



M6C-2M1
CANADA

POSTAL

CONF



Canada 43

AUG 01 1981

Air Mail Par avion

PAR AVION

VIA AIR MAIL

TO: Bà Khanh Minh Tho'
Hoi GDTNCA VN

PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0835
TEL (703) 580-0058

USA

FROM: Dương Văn Trĩ
134A Hàng Giay F6 Q6
TP/HCM - Vietnam.



JUN 3 1989

TO: Bà Khanh Minh Thoi
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
USA

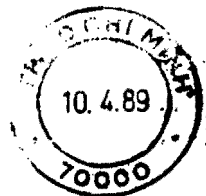


PAR AVION

VIA AIR MAIL

From Đường Văn Tài
134A Hàm Giang P6 Q6
Hồ Chí Minh City - Việt Nam

PAR AVION



Kính gửi: Bà Khúc Minh Thê

PO BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635

USA

APR 26 1989



PAR AVION VIA AIR MAIL

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form 4-13-88
____ Release Order
____ Computer
____ Form 'D'
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter

This also that
nhan y/c lo
tuc hoan lo
h/s va
sai Forms
7/7/88